

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt đề tài: “Chọn lọc giống lợn đực ưu việt nhằm nâng cao năng suất và chất lượng lợn nuôi thịt tại Quảng Trị” (năm thứ hai)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Khoa học và Công nghệ ngày 18 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 08/2014/NĐ-CP ngày 27 tháng 01 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Quyết định số 11/2016/QĐ-UBND ngày 31 tháng 3 năm 2016 của UBND tỉnh Ban hành Quy chế quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh và cấp cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Khoa học và Công nghệ tại Tờ trình số 55/TTr-SKHCN ngày 21 tháng 8 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt đề tài: “Chọn lọc giống lợn đực ưu việt nhằm nâng cao năng suất và chất lượng lợn nuôi thịt tại Quảng Trị (năm thứ hai)” với các nội dung sau:

1. Tên đề tài: “Chọn lọc giống lợn đực ưu việt nhằm nâng cao năng suất và chất lượng lợn nuôi thịt tại Quảng Trị”.

2. Tổ chức, cá nhân chủ trì: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

KS. Nguyễn Sinh Tung.

3. Nội dung chủ yếu:

- Nội dung 1: Theo dõi năng suất và chất lượng tinh dịch của 3 nhóm lợn đực giống: Landrace thuần; lợn 2 máu Pi-Du; lợn 3 máu P-L-D nuôi tại Quảng Trị:

+ Xác định các chỉ tiêu đánh giá các chỉ tiêu năng suất, phẩm chất tinh dịch của 3 nhóm giống lợn đực giống: Landrace thuần; Pi-Du; P-L-D nuôi tại Quảng Trị để chọn lọc được giống lợn chất lượng cao nhất.

- Nội dung 2: Theo dõi khả năng sản xuất của từng giống lợn đực giống thông qua việc theo dõi thế hệ con lai đời sau dựa vào các chỉ tiêu về năng suất sinh sản của các nhóm lợn nái:

+ Chọn lợn nái giống bố mẹ tham gia thí nghiệm gồm 3 giống: lợn nái Móng Cái; lợn nái F1(MCxYorkshire); lợn nái Yorkshire thuần. Các lợn nái tham gia thí nghiệm có độ tuổi bằng nhau và đã sinh sản ổn định. Tổng số lợn nái tham gia thí nghiệm là 18 con (mỗi giống 6 con).

+ Chọn các hộ chăn nuôi lợn nái đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật: Điều kiện chuồng trại, về phương thức nuôi, tiêu chuẩn giống lợn nái...

+ Thiết kế các biểu mẫu theo dõi về các chỉ tiêu theo dõi như: tỷ lệ đậu thai; số con đẻ ra còn sống/lừa, số con còn sống sau cai sữa, P toàn ổ sơ sinh, P cai sữa.

- Nội dung 3: Theo dõi sức sản xuất, phẩm chất thịt xẻ của các tổ hợp lai thương phẩm nuôi thịt:

+ Lợn thương phẩm của 18 nái đẻ ra được chọn lọc và nuôi thịt đúng 100 ngày để theo dõi khả năng sản xuất.

+ Tất cả các tổ hợp lai của cùng 1 nái nên được sử dụng cùng một quy trình nuôi dưỡng chăm sóc như nhau.

+ Thiết kế các biểu mẫu về các chỉ tiêu theo dõi về khả năng sản xuất như: tăng trọng bình quân/ngày; tiêu tốn thức ăn/kg tăng trọng.

- Nội dung 4. Viết báo cáo tổng kết đề tài sau 2 năm triển khai thực hiện.

4. Thời gian thực hiện: 12 tháng.

5. Kinh phí thực hiện: 120.000.000 đồng (Một trăm hai mươi triệu đồng chẵn).

6. Nguồn kinh phí: Sự nghiệp khoa học công nghệ.

Điều 2. Giao Sở Khoa học và Công nghệ tổ chức thông báo kết quả xét giao trực tiếp đề tài nêu tại Điều 1, tổ chức phê duyệt thuyết minh và ký hợp đồng thực hiện theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chủ tịch UBND tỉnh (b/c);
- Lưu: VT, KHCCN.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quân Chính